

Số: 41 /QĐ-PTNMT

TP. Tây Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ xác định giá đất để áp dụng tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Mở rộng giao lộ đường 785 – Giồng Cà và đường Trần Phú, phường Ninh Sơn

### TRƯỞNG PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính: quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường

Căn cứ Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành bộ đơn giá sản phẩm đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về giá đất;

Căn cứ Công văn số 1761/UBND ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cho chủ trương sử dụng nguồn kinh phí của Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố;

Theo đề nghị của Tổ thẩm định,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán kinh phí xác định giá đất cụ thể để áp dụng tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Mở rộng giao lộ đường 785 – Giồng Cà và đường Trần Phú, phường Ninh Sơn.

- Tên Dự án: Xác định giá đất để áp dụng tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Mở rộng giao lộ đường 785 – Giồng Cà và đường Trần Phú, phường Ninh Sơn (gọi tắt là Dự án).

- Tổng dự toán kinh phí: **33.294.000 đồng** (Số tiền bằng chữ: Ba mươi sau triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn đồng). Đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan

- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước (theo Công văn số 1761/UBND ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Loại hợp đồng: Trọn gói

(có phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố, Chuyên viên phụ trách kế toán, chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /-/-

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, PTNMT.



**Phạm Văn Hải**



**KHÁI TOÁN CHI PHÍ XÁC ĐỊNH GIÁ ĐẤT Ồ, ĐẤT NÔNG NGHIỆP**  
**DỰ ÁN: MỞ RỘNG GIAO LỘ ĐƯỜNG 785 - GIØNG CÀ VÀ ĐƯỜNG TRẦN PHÚ, PHƯỜNG NINH SƠN**



	Hệ số điều chỉnh	Chi phí lao động		Chi phí dụng cụ, thiết bị, vật liệu		Chi phí chung		Chi phí thực tế
		Nội nghiệp	Ngoại nghiệp	Nội nghiệp	Ngoại nghiệp	Nội nghiệp	Ngoại nghiệp	
<b>I Đất ồ</b>								
1 Công tác chuẩn bị	0.54	1,340,862	-	32,504	-	206,005.00	-	1,579,372
Điều tra, tổng hợp, phân tích thông tin về thửa đất, giá đất thị trường	0.27	2,424,495	2,947,689	56,930	43,682	372,213.71	598,274	6,443,284
Áp dụng phương pháp định giá đất và xây dựng phương án giá đất	0.27	3,940,582	-	98,334	-	605,837.34	-	4,644,753
4 Hoàn thiện dự thảo phương án giá đất	0.54	1,903,357	-	31,053	-	290,161.50	-	2,224,571
In, sao, lưu trữ, phát hành phương án giá đất	0.54	494,690	-	7,868	-	75,383.75	-	577,942
<b>CHI PHÍ ĐẤT Ồ</b>		<b>10,103,987</b>	<b>2,947,689</b>	<b>226,689</b>	<b>43,682</b>	<b>1,549,601</b>	<b>598,274</b>	<b>15,469,922</b>
<b>II Đất nông nghiệp</b>								
1 Công tác chuẩn bị	0.55	2,057,979	-	34,869	-	313,927	-	2,406,776
Điều tra, tổng hợp, phân tích thông tin về thửa đất, giá đất thị trường	0.28	2,225,395	2,480,156	55,539	40,422	342,140	504,115	5,647,767
Áp dụng phương pháp định giá đất và xây dựng phương án giá đất	0.28	3,311,060	-	88,874	-	509,990	-	3,909,924
4 Hoàn thiện dự thảo phương án giá đất	0.55	1,921,758	-	33,335	-	293,264	-	2,248,357
In, sao, lưu trữ, phát hành phương án giá đất	0.55	499,456	-	8,480	-	76,190	-	584,127
<b>CHI PHÍ ĐẤT NÔNG NGHIỆP</b>		<b>10,015,649</b>	<b>2,480,156</b>	<b>221,098</b>	<b>40,422</b>	<b>1,535,512</b>	<b>504,115</b>	<b>14,796,951</b>
<b>TỔNG</b>								
<b>THUẾ VAT (10%)</b>								
<b>TỔNG CỘNG</b>								
<b>TỔNG CỘNG (LÀM TRÒN)</b>								
30,266,873								
3,026,687								
33,293,560								
33,294,000								

